

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt và công bố kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2782/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 3719/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng thẩm định kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng thẩm định kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, có giải pháp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công

tác bảo vệ môi trường, cải thiện kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường cho các năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, MT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân

Phụ lục
Xếp hạng kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường
năm 2022 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PEPI 2022)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Thứ hạng	Tỉnh, thành phố	Tổng điểm Bộ chỉ số (PEPI)
1	Đà Nẵng	73,33
2	Bắc Kạn	70,29
3	Lạng Sơn	65,62
4	Bắc Ninh	65,29
5	Tiền Giang	65,22
6	Tây Ninh	65,08
7	Trà Vinh	64,91
8	Long An	64,61
9	Cần Thơ	64,34
10	Bến Tre	63,70
11	Thái Nguyên	63,00
12	Nam Định	62,64
13	Thừa Thiên Huế	62,24
14	Hung Yên	62,20
15	Bình Dương	61,48
16	Thái Bình	61,43
17	Lào Cai	61,02
18	Bắc Giang	60,86
19	Tp. Hồ Chí Minh	60,80
20	Khánh Hoà	60,75
21	Vĩnh Long	60,61
22	Hải Dương	60,18
23	Nghệ An	59,74
24	Lai Châu	59,67
25	Gia Lai	59,41
26	Quảng Nam	59,35
27	Đông Nai	59,17
28	Phú Yên	59,06
29	Quảng Ninh	58,80
30	Kon Tum	58,63
31	Ninh Thuận	57,87
32	Cà Mau	57,80

Thứ hạng	Tỉnh, thành phố	Tổng điểm Bộ chỉ số (PEPI)
33	Phú Thọ	57,76
34	Hải Phòng	57,74
35	Bà Rịa - Vũng Tàu	57,73
36	Hà Giang	57,70
37	Hà Tĩnh	57,69
38	Ninh Bình	57,43
39	Điện Biên	57,11
40	Đông Tháp	57,01
41	Quảng Ngãi	56,88
42	Quảng Trị	56,74
43	Hoà Bình	56,36
44	Hà Nam	56,35
45	Bình Phước	55,99
46	Hà Nội	55,70
47	Bình Định	55,27
48	Cao Bằng	54,98
49	An Giang	54,76
50	Thanh Hoá	54,40
51	Hậu Giang	54,23
52	Kiên Giang	54,11
53	Lâm Đồng	54,08
54	Tuyên Quang	53,44
55	Sóc Trăng	53,32
56	Quảng Bình	52,97
57	Đắk Nông	52,69
58	Sơn La	51,97
59	Bình Thuận	51,63
60	Vĩnh Phúc	50,12
61	Yên Bái	49,76
62	Đắk Lắk	49,05
63	Bạc Liêu	47,04

